

## 2026 Sem 1 Timetable V4

3K

BOWEN SECONDARY SCHOOL, Singapore

	1 8:00 - 8:30	2 8:30 - 9:00	3 9:00 - 9:30	4 9:30 - 10:00	5 10:00 - 10:30	6 10:30 - 11:00	7 11:00 - 11:30	8 11:30 - 12:00	9 12:00 - 12:30	10 12:30 - 13:00	11 13:00 - 13:30	12 13:30 - 14:00	13 14:00 - 14:30	14 14:30 - 15:00	15 15:00 - 15:30	16 15:30 - 16:00	17 16:00 - 16:30		
Mo	CCE 3E / HUM RM / 3L	SS G2 3K	SS G3 3E / HUM RM / 3L	Recess	Math G2 3K	Math G3 3L / 3E	EL G2 3K	EL G3 3L / 3E	SDL 3L / 3E / CR8	SDL Lib	Lunch 3K	AM G2 3E	Art G2 ART 2A	Art G3 ART 2B	Hist G2 SCI RM	AM G3 3E			
Tu	EL G2 3L / 3E / CR8	Math G2 3K	EL G3 3L / 3E	PE	Math G3 3L / 3E	Recess	PE	SDL Lib	AM G2 3K	AM G2 3K	AM G2 3E	Art G2 ART 2A	Art G3 ART 2B	Hist G2 MATH RM	AM G3 3E				
We	FTQT	Math G2 3K	Math G3 3L / 3E	ScChem G2 3S / 3K	ScChem G3 3L / 3E	PE	PE	Recess	HGEO G2 LANGSCAPE	HGEO G3 3A / 3P	HLIT G2 3K	EL G2 3K	EL G2 3K	CL G2/G3 MTL Rm / CR1 (DT BLK) / CR2 (DT BLK)	ML G2/G3 ML 1 / ML 2 / ML 3	TL G2/G3 TL 1 / TL 2			
Th	EL G2 3K	ScBio G2 3S	EL G3 3L / 3E / CR8	ScPhy G2 3K	ScBio G3 3E	Recess	ScPhy G3 3L	HGEO G2 LANGSCAPE	HHIST G2 3S	HHIST G3 CR2 (DT BLK) / 3E	HLIT G2 3K	ScChem G2 3S / 3K	ScChem G3 3L / 3E	CCE Lunch	CL All MTL Rm / CR1 (DT BLK) / CR2 (DT BLK)	ML All ML 1 / ML 2 / ML 3	TL All TL 1 / TL 2		
Fr	SS G2 3E / HUM RM / 3L	Math G2 Recess	SS G3 3E / HUM RM / 3L	Math G2 3K	SDL Lib	ScBio G2 3S	ScPhy G2 3K	ScBio G2 3S	ScPhy G2 3K	ScBio G3 3E	ScPhy G3 3L	CL All MTL Rm / CR1 (DT BLK) / CR2 (DT BLK)	ML All ML 1 / ML 2 / ML 3	TL All TL 1 / TL 2					